TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 20 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST - HNGĐ, ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lưu Xuân H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số nhà X, bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Lương Thị H1, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều: 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban TH1 vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Xuân H và chị Lương Thị H1.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lưu Xuân H và chị Lương Thị H1 thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Lưu Xuân H và chị Lương Thị H1 có 01 con chung là cháu Lương Bảo N, sinh ngày 26/11/2020. Anh Lưu Xuân H và chị Lương Thị H1 thoả thuận, thống nhất: Giao cháu Lương Bảo N cho chị Lương

Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Lương Thị H1 không yêu cầu anh Lưu Xuân H cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Lưu Xuân H và chị Lương Thị H1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn nên tổng số tiền nguyên đơn phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001210 ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Nơi ĐKKH);
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh